

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**

**HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC – TUẦN 14,15**

**MÔN NGỮ VĂN – KHỐI 11**

|  |
| --- |
| **NỘI DUNG** |
| **Tên bài học/ Chủ đề - Khối Lớp** | * Phong cách ngôn ngữ báo chí
* Bản tin
* Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn
 |
| **Hoạt động 1: *Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu*** | 1. **Tài liệu tham khảo:**
* SGK Ngữ Văn 11 – tập một (bản chuẩn)

**Bài 1:** Phong cách ngôn ngữ báo chí**Bài 2:** Bản tin**Bài 3:** Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn* Thực hiện trên phần mềm K12online
1. **Yêu cầu**
* Học sinh ghi chép đầy đủ Phụ lục 1 vào vở.
* Xử lý các thông tin trong SGK (Kết quả cần đạt; Tìm hiểu chung; Chi tiết trọng tâm trong văn bản; Từ khó; Trả lời phần hướng dẫn học bài; Ghi nhớ sau mỗi bài học)
* Trong quá trình đọc, học, tiếp cận kiến thức Học sinh có thắc mắc (nếu có) thì điền vào “Phiếu tổng hợp thắc mắc” (Phụ lục 2 – đính kèm) và liên hệ với GVBM để giải đáp thắc mắc.
 |
| **Hoạt động 2: *Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học*** | Hoàn thành bài tập được giao hoặc “Phiếu học tập” (Phụ lục 3 – đính kèm). Sau đó, chụp và nộp lại cho GV. |

**PHỤ LỤC 1**

**BÀI 1: PHONG CÁCH NGÔN NGỮ BÁO CHÍ**

**I. Ngôn ngữ báo chí:**

**1. Khái quát về phong cách báo chí:**

**a. Khái niệm**: Là kiểu diễn đạt dùng trong các văn bản thuộc lĩnh vực truyền thông đại chúng báo in, đài phát thanh, đài truyền hình, internet…như tin tức, phóng sự, bình luận, tiểu phẩm, diễn đàn, thông tin quảng cáo…

**b. Đặc điểm:** tính thông tin sự kiện; tính ngắn gọn; tính hấp dẫn.

**2. Cách sử dụng phương tiện ngôn ngữ trong phong cách ngôn ngữ báo chí:**

a) Ngữ âm – chữ viết: Người nói phát âm chuẩn, đọc rõ ràng, tôn trọng người nghe; Người viết viết đúng quy cách.

b) Từ ngữ: Dùng vốn từ toàn dân, đa phong cách, tuỳ thuộc nội dung bài viết có thể dùng các vốn từ chuyên môn của các ngành.

c) Ngữ pháp: Câu văn rõ ràng, chính xác; thường dùng một số khuôn mẫu cú pháp nhất định.

d) Biện pháp tu từ: Sử dụng phù hợp với từng thể loại.

e) Bố cục trình bày: Rõ ràng, hợp lôgic, dễ tiếp thu. Một số thể loại có bố cục tương đối ổn định.

**3. Tìm hiểu một số thể loại ngôn ngữ báo chí:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bản tin | Phóng sự | Tiểu phẩm |
| Thường có các yếu tố: thời gian, địa điểm, sự kiện để cung cấp chính xác những tin tức cho người đọc. | Thực chất cũng là bản tin, được mở rộng phần tường thuật chi tiết, sự kiện, và miêu tả bằng hình ảnh, giúp người đọc có cái nhìn đầy đủ, chi tiết, sinh động về vấn đề | Tương đối tự do về đề tài, cách viết, ngôn ngữ… và thường mang dấu ấn cá nhân người viết. Nó bộc lộ chính kiến của người viết. |

**4. Nhận xét chung về văn bản báo chí và ngôn ngữ báo chí:**

Báo chí có nhiều thể loại. Tồn tại ở hai dạng chính: dạng nói và dạng viết. Ngoài ra còn có báo hình.

**II. Các phương tiện diễn đạt và đặc trưng của ngôn ngữ báo chí:**

**1. Các phương tiện diễn đạt.**

a. Về từ vựng.

b. Về ngữ pháp.

c. Về các biện pháp tu từ.

**2. Đặc trưng của ngôn ngữ báo chí.**

a. Tính thông tin thời sự.

b. Tính ngắn gọn.

c. Tính sinh động, hấp dẫn.

**III. Luyện tập:**

**I. Bài 1**

Nhận xét về cách sử dụng ngôn ngữ trong những ví dụ sau: Nếu được viết lại, em sẽ viết ra sao?

1. Theo cái mode của những người nổi tiếng, cô lập ra một kế hoạch để trở thành một superstar. Tiếng hát của cô từ sóng MTV bổ xuống, theo đường cáp tỏa đi chằng chịt các nẻo, hấp dụ mạnh mẽ tầng lớp thanh niên cấp tiến biết thế nào là tự do sau những cụm từ “How are you?” và “overnight”.

2. Chủ trương xây dựng KPVH được nhân dân toàn quận hưởng ứng rộng rãii

3. Hôm rồi, tôi gặp anh Tứ xe ôm, thấy bộ dạng anh chàng bảnh tỏn, không mang vẻ mặt phong trần dầm mưa dãi nắng nữa.

**Trả lời:**

1. Đoạn văn đã sử dụng tiếng anh một cách bừa bãi như: mode, superstar, how are you, overnight. Điều đó có thể làm cho một bộ phận người đọc, người nghe không hiểu được và cảm thấy khó chịu.

2. Trong câu này, người viết đã phạm sai lầm khi sư dụng lối viết tắt một cách tùy tiện. Để sửa lại ta phải hiểu một cách chính xác của KPVH và bỏ từ viết tắt đó đi mà thay bằng những từ ngữ viết bình thường.

3. Trong ví dụ này, người viết đã sai lầm khi sử dụng biệt ngữ xã hội một cách thiếu chọn lọc.

- Bảnh tỏn: bảnh bao, xinh đẹp.

- Do đó, ta sẽ viết lại câu này trên ý nghĩa vừa phân tích.

**II. Bài 2**

Viết một bản tin ngắn phản ánh tình trạng quay cóp trong thi cử

**Trả lời:**

Nạn quay cóp trong thi cử hiện đang trở thành vấn đề nhức nhối trong các trường học. Trong kì thi tốt nghiệp Trung học phổ thông tổ chức vào ngày...tháng...năm...tại trường A, giám thị đã đình chỉ việc thi của hơn 40 thí sinh vì sử dụng tài liệu trong khi đang làm bài. Đặc biệt, có một số thành viên hội đồng giám thị tại trường B tổ chức giải đề thi cho thí sinh. Về phía phụ huynh học sinh, nếu giám thị nào coi thi nghiêm túc thì bị họ la ó, chửi bới, cá biệt còn bị hành hung như sự việc đau lòng xảy ra ở huyện C.

*Thế nào là ngôn ngữ báo chí? Các thể loại chủ yếu của văn bản báo chí và đặc điểm của phong cách ngôn ngữ báo chí là gì? Mời các em tham khảo tài liệu Lý thuyết và Bài tập vận dụng phần Tiếng Việt - Tập làm văn lớp 11: Phong cách ngôn ngữ báo chí để chuẩn bị bài tốt hơn trước khi đến lớp.*

**BÀI 2: BẢN TIN**

**I. Mục đích yêu cầu cơ bản của bản tin:**

**1. Tìm hiểu ngữ liệu**

**2. Khái niệm**

Bản tin là một thể loại của văn bản báo chí nhằm thông tin một cách chân thực, kịp thời những sự kiện thời sự có ý nghĩ trong cuộc sông.

\* Phân loại.

- Tin vắn: Không có nhan đề, dung lượng ngắn

- Tin thường: Thông báo ngắn gọn nhưng đầy đủ một sự kiện→ chiến tỉ lệ cao nhất.

- Tin tường thuật: Phản ánh từ đầu đến cuối sự kiện một cách chi tiết, cụ thể.

- Tin tổng hợp: Thông tin tổng hợp nhiều sự kiện xung quanh một hiện tượng nào đó

**3. Mục đích, yêu cầu**

- Mục đích :

+ Nhằm thông tin một cách chân thực, kịp thời những sự kiện thời sự có ý nghĩa trong đời sống.

- Yêu cầu:

+ Đảm bảo tính thời sự.

+ Tin phải có ý nghĩa xã hội.

+ Nội dung tin phải chân thực, chính xác.

**II. Cách viết bản tin:**

**1. Khai thác và lựa chọn tin**

- Trước khi viết cần khai thác, lựa chọn sự kiện có ý nghĩa cụ thể, chính xác.

**2. Viết bản tin**

a/ Đặt tiêu đề .

- Đảm bảo tính khái quát nội dung của bản tin.

- Có thể chọn cách diễn đạt đặc biệt gây hứng thú, sự tò mò cho người đọc.( Dạng câu hỏi, cách chơi chữ, có thể là một câu, một từ...)

b/ Cách mở đầu bản tin.

- Thông báo khái quát về sự kiện và kết quả.

c/ Cách triển khai chi tiết bản tin.

- Cụ thể, chi tiết các sự kiện, giải thích nguyên nhân, kết quả tường thuật chi tiết các sự kiện

**III. Luyện tập:**

**Bài tập 1 :**

-Các phương án: A,B,D, và E có thể viết bản tin.

**Bài tập 2 :**

-Giống nhau : Cung cấp tin tức

-Khác nhau :

+ Bản tin: ngắn gọn, cung cấp tin tức là chính xác, mới nhất.

+ Quảng cáo : thông tin (không đáng tin cậy) + giới thiệu, mời chào khách hàng mua và sử dụng dịch vụ hay hàng hóa, sản phẩm.

+ Phóng sự điều tra: dài hơn bản tin, miêu tả cụ thể, chi tiết các sự việc, phân tích và bình luận sự kiện → thông tin chưa chắc chắn.

**Bài tập 3 :** Chuyển bản tin thường sang tin ngắn (hs về nhà tự làm )

(Gợi ý: Đội tuyển Việt Nam xếp thứ tư toàn đoàn trong cuộc thi Ô – lim – pích Toán quốc tế lần thứ 45 ở thủ đô A-ten – Hi lạp từ ngày 14 đến ngày 16-7)

**BÀI 3: PHỎNG VẤN VÀ TRẢ LỜI PHỎNG VẤN**

**I. Mục đích, tầm quan trọng của phỏng vấn và trả lời phỏng vấn:**

**1. Các hoạt động phỏng vấn và trả lời phỏng vấn thường gặp**

- Một chính khách, một nhà văn, một nhà hoạt động xã hội, một doanh nhân...trả lời trên ti vi.

- Một bài phỏng vấn đăng báo.

- Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn khi xin việc làm ở một cơ quan, doanh nghiệp...

**2. Mục đích**

- Để biết quan điểm của một người nào đó.

- Để thấy tầm quan trọng, ý nghĩa xã hội của vấn đề đang được phỏng vấn.

- Để tạo lập các mối quan hệ xã hội.

- Để chọn được người phù hợp với công việc.

**3. Vai trò**

- Biểu hiện một xã hội văn minh, dân chủ, tôn trọng các ý kiến khác nhau về một vấn đề nào đó.

**II. Những yêu cầu cơ bản đối với hoạt động phỏng vấn:**

**1. Công việc chuẩn bị phỏng vấn**

- Phải xác định:

+ Chủ đề phỏng vấn.

+ Mục đích phỏng vấn.

+ Đối tượng được phỏng vấn.

+ Người thực hiện phỏng vấn.

+ Phương tiện phỏng vấn.

- Hệ thống câu hỏi phỏng vấn.

+ Ngắn gọn, rõ ràng.

+ Phù hợp với mục đích và đối tượng phỏng vấn.

+ Làm rõ được chủ đề.

+ Liên kết với nhau và được sắp xếp theo một trình tự hợp lí.

**2. Thực hiện cuộc phỏng vấn**

- Ngoài hệ thống câu hỏi được chuẩn bị sẵn, cần có những câu hỏi đưa đẩy, điều chỉnh cuộc phỏng vấn để cuộc phỏng vấn không bị khô khan, máy móc, nhưng cũng không lam man, lạc đề.

- Người phỏng vấn cần phải có thái độ thân tình, đồng cảm, lắng nghe và chia sẻ thông tin với người trả lời.

- Kết thúc cuộc phỏng vấn, người phỏng vấn phải cảm ơn người trả lời phỏng vấn.

**3. Biên tập sau khi phỏng vấn**

- Người phỏng vấn không được tự ý thay đổi nội dung các câu trả lời để đảm bảo tính trung thực của thông tin; nhưng có thể sắp xếp lại một số câu chữ cho ngắn gọn, trong sáng, dễ hiểu.

- Có thể ghi lại một số cử chỉ, điệu bộ của người trả lời phỏng vấn để người đọc hiêủ rõ hơn tình huống của câu nói.

**III. Những yêu cầu đối với người trả lời phỏng vấn:**

- Người trả lời phỏng vấn cần có phẩm chất:

+ Thẳng thắn, trung thực, dám chịu trách nhiệm về lời nói của mình.

+ Trả lời trúng chủ đề, ngắn gọn, sâu sắc, hấp dẫn. Có thể pha chút hóm hỉnh, gây ấn tượng cho công chúng.

**IV. Luyện tập:**

- Giả sử em muốn xin vào làm việc ở một công ty. Nhà tuyển dụng nêu ra một câu hỏi:

Bạn có thể nói cho tôi nghe về nhược điểm lớn nhất của bạn được không?

Em sẽ trả lời thế nào?

Có thể trả lời:

Công việc của tôi, tôi chưa tường tận lắm có thể có nhiều khiếm khuyết ; nhưng tôi quyết tâm học hỏi để làm tốt. Tôi chắc rằng lãnh đạo công ty và anh em đồng nghiệp sẽ giúp đỡ tôi.

**Bài 1** (trang 182 skg):

- Phóng viên chuẩn bị kĩ lưỡng

- Câu hỏi phong phú, đa dạng, khai thác được thông tin

- Cách dẫn dắt tự nhiên, khéo léo, lối giao tiếp thân tình, nhã nhặn

**Bài 2** (trang 182 sgk):

Nêu nhược điểm nhưng không nêu những nhược điểm gây khó khăn, trở ngại cho cơ hội tìm kiếm việc làm của bản thân

- Muốn như thế cần tìm được những nhược điểm dễ được thông cảm: thường ngủ dậy muộn, rất hay tin người, thỉnh thoảng nóng tính…

**Bài 3** (trang 182 sgk):

Chuẩn bị các câu hỏi xoay quanh chủ đề xem phim:

+ Bạn thích nhất bộ phim nào? Đó là phim thuộc thể loại gì?

+ Nội dung phim nói về điều gì?

+ Thông điệp phim gửi gắm tới người xem là gì?

+ Bạn ấn tượng với nhân vật nào trong phim, tại sao?

+ Cảnh quay nào gây ấn tượng mạnh mẽ nhất cho bạn về cảm xúc?

+ Nếu được thay đổi cái kết, bạn muốn thay đổi như thế nào? Tại sao bạn lại muốn cái kết diễn ra như vậy?

+ Các bộ phim cùng loại bạn biết?

**PHỤ LỤC 3**

**PHIẾU HỌC TẬP**

**Bài tập 1:**

Viết một bản tin ngắn về công tác phòng chống dịch Covid tại địa phương anh/chị đang sinh sống.

**Bài làm**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài tập 2:**

Viết bản tin về hoạt động câu lạc bộ Văn Học của trường.

**Bài làm**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài tập 3:**

Thực hiện phỏng vấn 03 tấm gương học sinh vượt khó tại trường.

**Bài làm**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………